TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆNCHÂU THÀNH	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH TRÀ VINH	*Châu Thành, ngày 6 tháng 6 năm 2023*
Số: 96/2023/QĐST-DS	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 632/2023/TLST- DS ngày 27 tháng 4 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp Vang Nhứt, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Lê Thị Mộng T, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Trà Cuôn, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Mộng T có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc Th số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T và chịTh mỗi người phải chịu 250.000 đồng. Số tiền chịTh nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí chịTh nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành số tiền 500.000 đồng biên lai số 0016567 ngày 21/4/2023

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát chuyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị T Hằng